**Trường THPT MARIE CURIE**

 **Tổ Sinh học**

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN SINH HỌC 12D**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

 **NĂM HỌC 2023 – 2024**

**HÌNH THỨC KIỂM TRA: TRẮC NGHIỆM (30 câu)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung****kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Kiến thức kỹ năng cần kiểm tra**  | **Số câu trắc nghiệm** | **Điểm** |
| **Cơ chế di truyền và biến dị**  | **Nhiễm sắc thể và đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể** | **Nhận biết:**- Cấu trúc hiển vi và cấu trúc siêu hiển vi của nhiễm sắ́c thể.- Biết được các đặc trưng của NST giữa các loài.- Dạng tồn tại của bộ nhiễm sắ́c thể trong tế bào sinh dưỡng và trong giao tử.- Nhận dạng được khái niệm đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể và các dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể. - Nhận ra hậu quả và ý nghĩa của các dạng đột biến nhiễm sắc thể.**Thông hiểu:**- Giải thích được ý nghĩa của sự thay đổi hình thái của nhiễm sắ́c thể trong quá trình phần bào.- Trình bày được cơ chế chung phát sinh đột biến cấu trúc- Phân biệt được bản chất của đột biến gen và đột biến cấu trúc, giữa các dạng đột biến cấu trúc.- Trình bày được các ví dụ về các bệnh gây ra bởi đột biến cấu trúc nhiễm sắ́c thể.- Phân biệt được sơ đồ các dạng đột biến đột biến nhiễm sắ́c thể. | **4 câu****2 câu** | **1.33đ****0.67đ** |
|  | Quy luật phân li | **Nhận biết:**- Nhận biết được nhà khoa học đề ra học thuyết và đối tượng nghiên cứu của Menden.- Nêu được phương pháp nghiên cứu của Menden.- Nhận ra cặp gen đồng hợp (thuần chủng), cặp gen dị hợp ( không thuần chủng).- Nêu được khái niệm lai phân tích, cặp gen alen- Nhận biết được các kết quả thí nghiệm của Menden.- Nêu được nội dung quy luật phân li.**Thông hiểu:**- Trình bày được bản chất của quy luật phân li.- Xác định được giao tử hình thành qua quy luật phân li.- Trình bày được ý nghĩa của quy luật phân li.- Trình bày được cơ sở tế bào học của quy luật phân li.**Vận dụng:**Xác định được kiểu gen, kiểu hình của bố mẹ và tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình các đời con của phép lai một tính.**Vận dụng cao:**Giải quyết các dạng toán phức tạp về tìm kiểu gen, kiểu hình ở bố mẹ, tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình ở đời con của phép lai một tính. | **3 câu** **2 câu****1 câu****1 câu** | **1.0đ****0.67đ****0.33đ****0.33đ** |
| **Tính quy luật và hiện tượng di truyền** |  Quy luật phân li độc lập | **Nhận biết:**- Nhận biết được nhà khoa học đề ra học thuyết và đối tượng nghiên cứu của Menden.- Nhận ra được cách viết kiểu gen của di truyền phân li độc lập - Nhận ra kiểu gen đồng hợp (thuần chủng), dị hợp ( không thuần chủng).- Nhận biết được các kết quả thí nghiệm của Menden.- Nêu được nội dung của quy luật phân li độc lập.- Nhận biết được ý nghĩa, cơ sở tế bào học của quy luật phân li độc lập.- Nêu được khái niệm biến dị tổ hợp.- Nhận dạng được các công thức chung của quy luật phân li độc lập hai cặp tính trạng.**Thông hiểu:**- Trình bày được ý nghĩa của quy luật phân li và phân li độc lập.- Trình bày được bản chất của quy luật phân li và phân li độc lập.- Trình bày được cơ sở tế bào học của quy luật phân li và phân li độc lập.- Phân biệt được phép lai nhiều tính với phép lai một tính.- Phân tích và giải thích thí nghiệm của Menđen- Trình bày được bản chất của phân li độc lập.- Xác định được giao tử hình thành qua quy luật phân li độc lập **Vận dụng:**- Xác định được số kiểu gen, kiểu hình trong phép lai.- Xác định được số loại giao tử và tỉ lệ giao tử.- Xác định được tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình giữa hai cá thể có kiểu gen xác định **Vận dụng cao:**Giải quyết các dạng toán phức tạp về tìm tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình ở đời con | **3 câu** **2 câu****2 câu****2 câu** | **1.0đ****0.67đ****0.67đ****0.67đ** |
|  | Di truyền liên kết với giới tính và Di truyền ngoài nhân. | **Nhận biết:**- Nhận biết được nhà khoa học phát hiện ra di truyền liên kết với giới tính và di truyền ngoài nhân..- Nhận biết được đối tượng nghiên cứu của Morgan, Coren.- Nêu được khái niệm NST giới tính.- Nêu được cơ chế xác định giới tính bằng NST ở các loài.- Nêu được (tái hiện) khái niệm của nhiễm sắc thể giới tính. - Nhận ra được vị trí của gen ngoài nhân, kiểu di truyền của những tính trạng do gen ngoài nhân quy định.**Thông hiểu:**- Phân biệt NST giới tính đực cái ở một loài cụ thể.- Phân biệt được vùng không tương đồng, vùng tương đồng trên cặp NST giới tính.- Đặc điểm di truyền của gen trên NST X, Y (vùng không tương đồng).- Trình bày được đặc điểm của di truyền ngoài nhân. - Xác định được kiểu di truyền ngoài nhân qua một ví dụ cụ thể. | **5 câu** **3 câu** | **1.67đ****1.0đ** |
| **TỔNG** |  |  | **30 câu** | **10 điểm** |